

Côn Đảo, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác xét xử 6 tháng đầu năm 2022
và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-HĐND ngày 10/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về việc công tác chuẩn bị kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của HĐND huyện khóa VII nhiệm kỳ 2021-2026. Tòa án nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

Phần I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm 2022

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án:

Tổng số các loại án đã thụ lý 41 vụ, việc; giải quyết 25 vụ, việc; còn tồn 16 vụ, việc; đạt tỷ lệ 60,98%. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021 (45/69), thụ lý giảm 28 vụ, việc và giải quyết giảm 20 vụ, việc;

Cụ thể từng loại án như sau:

- Án hình sự: Thụ lý 09 vụ/21 bị cáo; giải quyết 08 vụ/19 bị cáo; còn tồn 01 vụ/02 bị cáo; đạt tỷ lệ 88,89%. So với 6 tháng đầu năm 2021 (12 vụ/20 bị cáo), thụ lý giảm 03 vụ/03 bị cáo và giải quyết giảm hơn 6 tháng đầu năm 2021 (12 vụ /19 bị cáo) là 04 vụ;

- Án dân sự: Thụ lý 11 vụ, việc; đã giải quyết 04 vụ, việc; còn tồn 07 vụ, việc; đạt tỷ lệ 36,36%. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021, thụ lý giảm 07 vụ, việc và giải quyết giảm 03 vụ;

- Án Hôn nhân và gia đình: Thụ lý 14 vụ, việc; đã giải quyết 12 vụ, việc; còn tồn 02 vụ, việc; đạt tỷ lệ 85,71%. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021, thụ lý giảm 13 vụ, việc; giải quyết giảm 11 vụ, việc;

+ Án Lao động: Thụ lý 07 vụ, việc; đã giải quyết 01 vụ, việc; còn tồn 06 vụ, việc đạt tỷ lệ 14,29%. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021, thụ lý tăng 05 vụ, việc và giải quyết không tăng không giảm;

+ Án kinh doanh thương mại: Thụ lý 00 vụ, việc; đã giải quyết 00 vụ, việc; đạt tỷ lệ 00%. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021, thụ lý giảm 10 vụ.

- Án hành chính: Thụ lý 00 vụ, giải quyết 00 vụ, đạt 00% (So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021, thụ lý, giải quyết giảm 00 vụ).

- Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: Không có

Đánh giá về công tác giải quyết các loại vụ án

- *Án hình sự*: Qua công tác xét xử, nhận thấy: Tình hình tội phạm trên địa bàn huyện vẫn còn ở mức cao. Nhóm tội về ma túy chiếm tỷ lệ lớn (03 vụ/9 bị cáo đã giải quyết). Một số tội phạm tăng và phát sinh mới như: Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự 01 vụ/01 bị cáo; tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi 01 vụ/ 01 bị cáo; tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” 01 vụ/01 bị cáo và tội đánh bạc 02 vụ/08 bị cáo.

Một số vụ án điển hình như:

+ Vụ án “Mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy”: Mức hình phạt đối với bị cáo là 09 năm tù;

+ Vụ án “cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”: Mức hình phạt đối với bị cáo là 12 tháng tù;

+ Vụ án “Mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy”: Mức hình phạt đối với bị cáo là 09 năm tù;

+ Vụ “hiếp dâm người dưới 16 tuổi”: Mức hình phạt đối với bị cáo là 05 năm 6 tháng tù.

- *Án dân sự*: Các quan hệ tranh chấp dân sự chủ yếu là tranh chấp liên quan lĩnh vực đất đai; tranh chấp hợp đồng thuê mặt bằng; tranh chấp hợp đồng góp vốn; tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- *Án Hôn nhân và gia đình*: Tranh chấp nhiều nhất là ly hôn do mâu thuẫn gia đình.

- *Án lao động*: Tranh chấp chủ yếu đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

2. Công tác Thi hành án hình sự

Số phải ra quyết định thi hành án là 12 bị án và đã ra quyết định đối với 12 bị án, đạt 100%. Sau khi ra quyết định thi hành án, có 01 trường hợp hoãn thi hành án lý do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Nhìn chung, công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Không để quá hạn luật định; những trường hợp ủy thác, hoãn thi hành án đều đúng quy định của pháp luật. Những bị án cho hưởng án treo đều được giao

cho chính quyền địa phương nơi bị án cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được Lãnh đạo đơn vị đặc biệt chú trọng, Toà án nhân dân huyện tiếp tục duy trì chế độ trực tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân. Theo đó, vào các ngày làm việc trong tuần, Lãnh đạo phân công cho 01 Thẩm phán và 01 Thư ký trực tại phòng tiếp dân để trực tiếp hướng dẫn thủ tục khởi kiện và nhận đơn khởi kiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Lịch tiếp công dân và lịch trực nhận đơn được niêm yết công khai tại đơn vị để người dân tiện việc theo dõi liên hệ.

Trong 6 tháng đầu năm, đơn vị không nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo.

4. Công tác xây dựng ngành

4.1. Công tác tổ chức cán bộ:

Tổng số biên chế được giao là 07 biên chế. Tuy nhiên, hiện nay đơn vị chỉ có 03 biên chế gồm: 01 Thẩm phán (*01 Thẩm phán trung cấp là Chánh án*); 01 Thư ký; 01 Kế toán và 02 hợp đồng theo Nghị định 161/NĐ-CP bảo vệ và tập vụ. So với biên chế được giao hiện đơn vị còn thiếu 04 biên chế gồm: 02 Thẩm phán và 02 Thư ký

4.2. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tổng số Hội thẩm nhân dân Tòa án huyện là 12 người. Trong công tác xét xử, đơn vị luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Hội thẩm tham gia nghiên cứu hồ sơ vụ án, tham gia bồi dưỡng về pháp luật và tập huấn về kỹ năng giải quyết án. Một số Hội thẩm nhân dân rất tích cực và trách nhiệm khi nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử tại Tòa án. Bên cạnh đó, vẫn còn một số Hội thẩm nhân dân vì bận công việc tại các cơ quan, đơn vị nơi Hội thẩm đang công tác nên tham gia xét xử tại Tòa chưa nhiều.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 09 vụ án Tòa án mở phiên tòa xét xử. Trong quá trình xét xử, Hội thẩm nhân dân luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực nghiên cứu hồ sơ vụ án trước khi mở phiên tòa, thể hiện tính độc lập trong hoạt động xét xử.

5. Đánh giá một số nội dung liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tòa án:

5.1. Tình hình giải quyết án quá hạn:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 không có án quá hạn

5.2. Việc giải quyết án tạm đình chỉ:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 không có án tạm đình chỉ

5.3. Về việc nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án:

Tổng số án kháng cáo: 02 vụ, trong đó hình sự 02 vụ/08 bị cáo đều chưa có kết quả xét xử của Tòa án tỉnh.

Tình hình án oan sai: Không có

5.4. Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung: Không có

5.5. Việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ: Có 00 trường hợp áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ, chiếm tỷ lệ 00%; có 03 bị cáo cho hưởng án treo, chiếm tỉ lệ 25% tổng số bị cáo bị đưa ra xét xử và 07 bị cáo bị phạt tiền. Việc cho hưởng án treo đảm bảo đúng quy định pháp luật.

5.6. Về công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính:

Tổng số vụ án dân sự (dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động) hòa giải thành là 13/33 vụ việc đã giải quyết; chiếm tỷ lệ 39.39%.

Đối với án hành chính, trong 6 tháng đầu năm 2022 không phát sinh, thụ lý 00 vụ nên không có đối thoại.

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2022 Tòa án nhân dân huyện đã chú trọng hơn trong công tác hòa giải, trên cơ sở phân tích quy định của pháp luật để các đương sự tự chọn biện pháp giải quyết, qua đó đã hạn chế mâu thuẫn phát sinh, giảm thiểu được vướng mắc, bức xúc trong nhân dân, tăng tính khả thi trong thi hành quyết định, bản án của Tòa án. Tỷ lệ hòa giải thành trong án dân sự tăng 5,47% so với năm 2021. Đây là phương thức hiệu quả để bảo đảm quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự. Hòa giải thành giúp giải quyết triệt để, hiệu quả các tranh chấp mà không phải mở phiên tòa xét xử, tiết kiệm chi phí, thời gian, công sức của đương sự và Nhà nước, tạo thuận lợi cho việc thi hành án, vì phần lớn quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được tự nguyện thi hành; hạn chế việc kháng cáo, kháng nghị; nâng cao tỷ lệ và rút ngắn thời gian giải quyết vụ án.

5.7. Kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp và tranh tụng tại phiên tòa:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Tòa án nhân dân huyện tiếp tục thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính tư pháp, bảo đảm đơn vị làm việc nề nếp, khoa học, tạo thuận lợi nhất cho người dân khi có việc tiếp xúc với Tòa án, xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện, trong sạch, vững mạnh, liêm chính bằng việc đề ra nhiều giải

pháp như: Hoàn thiện, đổi mới quy trình tiếp nhận và xử lý đơn khởi kiện, các loại biểu mẫu, các quy định về trợ giúp pháp lý, trình tự, thủ tục đều được công khai; việc cấp, sao lục bản án, quyết định... cho người dân đối với những trường hợp có đầy đủ thông tin luôn đảm bảo nhanh chóng, kịp thời. Thái độ của cán bộ công chức của Tòa án khi làm việc đều tận tình hướng dẫn, chu đáo theo đúng chuẩn mực quy tắc ứng xử của người cán bộ Tòa án đối với người dân. Từ đó, tránh việc người dân phải làm đi làm lại nhiều lần mất thời gian, tránh được tình trạng lợi dụng để những nhiều người dân khi thực hiện các quyền được pháp luật quy định, tạo niềm tin nơi nhân dân vào công lý.

Thực hiện tốt kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, từ đó bảo đảm được tính dân chủ, công bằng giữa những người tham gia tố tụng với Viện kiểm sát đồng thời là căn cứ quan trọng để trong việc làm rõ các tình tiết khách quan của vụ án, là cơ sở để ban hành bản án, quyết định đúng pháp luật.

5.8. Công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm

Theo Kế hoạch, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giao chỉ tiêu cho Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo đưa ra xét xử 01 phiên tòa rút kinh nghiệm hai cấp, Thẩm phán được phân công xét xử có Quyết định nghỉ việc từ ngày 01/6/2022, do vậy hiện chưa tổ chức được phiên tòa rút kinh nghiệm.

5.9. Công tác công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân

Trong 6 đầu năm 2022, Tòa án nhân dân huyện đã công bố 07/07 bản án, quyết định có hiệu lực thuộc diện phải công bố, đạt tỷ lệ 100%.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả đạt được

Trong 6 đầu năm 2022, Tòa án nhân dân huyện dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, sự chỉ đạo của Tòa án nhân dân cấp trên cùng sự quyết tâm cao của cán bộ, công chức, đơn vị giải quyết một số lượng lớn án. Công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân đạt tỷ lệ cao. Các vụ án trọng điểm, phức tạp được xét xử kịp thời, hình phạt đã tuyên tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, không có trường hợp xét xử oan. Trong công tác giải quyết án dân sự đã khắc phục triệt để các vi phạm trong quá trình thụ lý đơn khởi kiện; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ án; không có án quá

hạn luật định. CBCC đã có những cải cách mạnh mẽ về thủ tục hành chính; tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân ngày càng nâng cao hướng đến xây dựng Tòa án thân thiện “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân” là chỗ dựa của nhân dân, là nơi bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

6.2. Một số nguyên nhân và giải pháp khắc phục

*** Nguyên nhân hạn chế, thiếu sót**

Những nguyên nhân khách quan

+ Các loại vụ án dân sự liên quan đến tranh chấp về đất đai giải quyết còn chậm, do số lượng cán bộ công chức được giao chưa đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc của Tòa án, hiện đơn vị thiếu Thẩm phán và Thư ký cố định.

+ Do đặc thù của huyện Côn Đảo là cách xa đất liền nên việc tổng đạt các văn bản tố tụng và yêu cầu nộp tạm ứng các khoản chi phí tố tụng khác đối với các đương sự ở đất liền gặp rất nhiều khó khăn, nhiều trường hợp họ vắng mặt không lý do, nên ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ giải quyết các vụ án.

+ Ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid - 19 trong 3 tháng đầu năm 2022, đơn vị thực hiện phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp, các ngành. Một số trường hợp đơn vị không thể làm việc trực tiếp với đương sự, cũng như một số hoạt động tố tụng bị tạm dừng, nên ảnh hưởng đến tỉ lệ giải quyết án của đơn vị.

Những nguyên nhân chủ quan

+ Các vụ án dân sự về tranh chấp đất đai có tính chất phức tạp; Thẩm phán bị thiếu.

*** Các giải pháp khắc phục**

Thường xuyên quán triệt đến từng cán bộ công chức về tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao. Tuyệt đối không gây phiền hà sách nhiễu cho nhân dân; phải làm việc trên tinh thần công minh, chính trực, tôn trọng và lắng nghe ý kiến từ nhân dân.

6.3 Kiến nghị:

Kiến nghị HĐND huyện quan tâm, xem xét và đề xuất giải quyết để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện được hưởng chính sách theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 06/05/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu về việc ban hành sách ưu đãi đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác tại địa bàn huyện Côn Đảo và Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 06/05/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành sách ưu đãi đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên

công tác tại địa bàn huyện Côn Đảo; nhằm góp phần động viên, hỗ trợ để chúng tôi yên tâm công tác, tiếp tục góp phần xây dựng và phát triển Côn Đảo.

Phần II. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, các Nghị quyết của hội nghị Trung ương, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Trung ương 6 khóa XII; Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, các văn bản chỉ đạo của Đảng về cải cách tư pháp; Các chỉ thị và văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao; Thực hiện tốt Kế hoạch số 14/KH-BCS ngày 28/02/2019 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 245-KH/HU ngày 4/5/2019 của Huyện ủy Côn Đảo về việc thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-TU ngày 17/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết án, kéo giảm tình trạng án quá hạn luật định, án bị hủy, sửa của ngành Tòa án.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án theo các chỉ tiêu của ngành; bảo đảm xét xử nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng pháp luật, phần đấu không để xảy ra việc xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm; Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính; Không để các vụ án quá thời hạn xét xử do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo; Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự; Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; Phần đấu giảm tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan.

3. Phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan tiến hành tố tụng và các Cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức mà trọng tâm là đội ngũ Thẩm phán thực sự trong sạch, vững mạnh, có đức, có tài, công minh, chính trực và bản lĩnh vững vàng. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, bản lĩnh nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật; chấp hành tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân, quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán ban hành theo Quyết định số 87/QĐ-HĐTC ngày 04-7-2018 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát thẩm phán quốc gia. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án

nhân dân tối cao về việc Ban hành quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XII; đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, gắn với tích cực thực hiện phong trào thi đua năm 2022 do Tòa án nhân dân tối cao phát động.

Trên đây là báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện, kính trình Hội đồng nhân dân huyện!

(Báo cáo này thay thế BC số 20/BC-TA ngày 30/6/2022)

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Lưu VP.



Trần Thị Mỹ Dung